TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2020/QĐST- HNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 46/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2020 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung D, sinh năm 1986

Địa chỉ: 536/15/20 L, Phường 11, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1982

Địa chỉ: 536/15/20 L, Phường 11, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/5/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Trung D và bà Phạm Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Trung D và bà Phạm Thị P cùng thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 53, quyển số 01/2011, do UBND xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội cấp ngày 18/11/2011).

- Về con chung: Có 02 con chung: Nguyễn Nhật M (nam), sinh ngày 13/6/2013 và Nguyễn Phạm An N (nữ), sinh ngày 05/3/2018. Các bên thỏa thuận bà Phạm Thị P sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung, ghi nhận sự tự nguyện của ông D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng cho hai con, bắt đầu thi hành từ tháng 5/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung mà không ai được phép cản trở thực hiện họ quyền này.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản cấp tiền dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: đương sự khai không có nợ chung.

- Các vấn đề khác: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Trung D tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số AA/2017/0042570 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Ông D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Q. Phú Nhuận;
- UBND xã Cộng Hòa, H. Quốc Oai, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy